TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2025/HS-ST
Ngày: 25-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Quốc Lệ

Ông Lê Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Tuấn C, sinh năm 1986, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp C, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Ngọc H; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Anh Th1 và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định số 150/QĐ-XPHC ngày 11/11/2023, Phạm Tuấn C bị Công an huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000đồng, nộp phạt ngày 17/12/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024 cho đến nay (có mặt).

2. Lê Thị Hồng Th, sinh năm 1993, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp N, xã Phước V, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Trần Thị B; bản thân có chồng tên Bùi Chánh Đ và có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Tại Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 18/7/2023, Lê Thị Hồng Th bị Công an xã Long Kh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000đồng, nộp phạt ngày 01/11/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

3. Ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 08/2024, Lê Thị Hồng Th và Phạm Tuấn C thường xuyên thuê phòng số 06, nhà nghỉ Mỹ Lệ, địa chỉ ấp G, xã Phước L, huyện Bến L, tỉnh Long An do bà Nguyễn Thị Kim L1 làm chủ để ở theo ngày, thời gian thuê từ 23 giờ ngày hôm trước đến 16 giờ ngày hôm sau thì trả phòng. Khoảng 16 giờ ngày 22/9/2024, Th sử dụng điện thoại Iphone X màu vàng gắn sim số 0908434944 đăng nhập tài khoản Zalo "Thaothao" liên hệ thanh niên có tài khoản Zalo "Lailai" mua 500.000đồng ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích đem về phòng 6, nhà nghỉ Mỹ Lệ để sử dụng chung với C. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Th và C đến nhà nghỉ Mỹ Lệ, Th đưa Giấy phép lái xe của Th cho bà L1 đăng ký thuê phòng số 06, sau khi vào phòng số 06, C gọi điện thoại cho Nguyễn Anh T2 là bạn bè ngoài xã hội để hỏi mượn số tiền 10.000.000đồng, T2 đồng ý và hỏi C đang ở đâu để T2 đem tiền đến thì C nói đang ở nhà nghỉ Mỹ Lệ. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 23/9/2024, T2 đến nhà nghỉ Mỹ Lệ nên C xuống quầy lễ tân, nhờ bà L1 mở cửa cho T2 vào phòng số 06 để uống nước kiểm tiền đưa cho Th. Trong lúc kiểm tiền, C vào phòng vệ sinh lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm phễu thủy tinh, chai nhựa và ống hút do C chế thành nỏ sử dụng ma túy) bên trong nỏ có sẵn ma túy dạng đá do Th cất giấu vào hộc rửa tay trong nhà vệ sinh phòng số 6 sau mỗi lần sử dụng. C dùng bật lửa nấu ma túy rồi đưa cho Th sử dụng trước, Th sử dụng ma túy xong chuyển sang cho T2, T2 cầm nỏ hút ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong T2 chuyển C sử dụng. Do nghi ngờ C và Th sử dụng ma túy trong phòng số 06 nên bà Nguyễn Thị Kim L1 đến Công an trình báo. Đến khoảng 01 giờ 30 phút giờ 23/9/2024, khi C, Th và T2 đang sử dụng ma túy tại phòng số 06, thì Phòng C sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Long An tiếp nhận tin tố giác của bà L1, tiến hành kiểm tra phòng số 06 nhà nghĩ Mỹ Lệ bắt quả tang C, Th và T2 đang sử dụng ma túy, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng đá, trên phễu thủy tinh và trong chai nhựa có chứa dung dịch màu trắng được niêm phong có chữ ký của Lê Thị Hồng Th, Phạm T2 C.

Tại Kết luận giám định số 5847/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, giám định và kết luận: Mẫu cần giám định 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng đá, trên phễu thủy tinh và trong chai nhựa có chứa dung dịch màu trắng được niêm phong, gửi giám định có chứa chất ma túy

Methamphetamine. Thể tích 200ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 200ml dung dịch màu trắng 1,292mg.

Hoàn lại mẫu vật gửi giám định: Mẫu vật là vỏ chai nhựa và phễu thủy tinh còn lại sau giám định được niêm phong (ký hiệu 5847/C09B có cách chữ ký ghi tên Bùi Thúy H, Võ Thanh T).

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của các bị cáo bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng tội các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSBL ngày 20/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn C từ 02 năm đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng Th từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: Mẫu còn lại sau giám định là ma túy; mẫu vật là vỏ chai nhựa và phễu thủy tinh còn lại sau giám định được niêm phong (ký hiệu 5847/C09B có cách chữ ký ghi tên Bùi Thúy H, Võ Thanh T); 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu vàng;

Trả lại cho chủ sở hữu tài sản, gồm: Trả cho ông Phạm Văn Đ1 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-872.50. Trả cho bị cáo Lê Thị Hồng Th số tiền 10.000.000đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6, màu xanh. Trả cho bị cáo Phạm Tuấn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, màu xanh.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã được thông báo nội dung kết luận giám định số 5847/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo thống nhất, không khiếu nại về nội dung kết luận giám định.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo thủ tục tố tụng hình sự.

[2]. Xét nội dung vụ án: Các bị cáo Th, C khai tại tòa, các bị cáo là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 16 giờ ngày 22/9/2024, bị cáo Th sử dụng điện thoại Iphone X màu vàng gắn sim số 0908434944 đăng nhập tài khoản Zalo "Thaothao" liên hệ người thanh niên (không rõ lai lịch) có tài khoản Zalo "Lailai" mua 500.000đồng ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích đem về sử dụng chung với bị cáo C. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Th và C thuê phòng số 06, nhà nghỉ Mỹ Lệ để ở qua đêm và sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo C gọi cho ông T2 hỏi mượn số tiền 10.000.000đồng thì được ông T2 đồng ý. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 23/9/2024, ông T2 đến nhà nghỉ Mỹ Lệ giao tiền cho bị cáo C để đưa cho Th cất giữ. Cùng lúc này, bị cáo C vào nhà vệ sinh lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm phễu thủy tinh, chai nhựa và ống hút do bị cáo C chế thành nỏ sử dụng ma túy) bên trong nỏ có sẵn ma túy dạng đá do bị cáo Th cất giấu vào hộc rửa tay trong nhà vệ sinh phòng số 06 sau mỗi lần sử dụng. Bị cáo C dùng bật lửa nấu ma túy rồi đưa cho bị cáo Th sử dụng trước, Th sử dụng ma túy xong đưa cho ông T2, ông T2 sử dụng ma túy xong thì đưa cho bị cáo C sử dụng. Trong lúc bị cáo C, Th và ông T2 đang sử dụng ma túy thì bị Công an tỉnh Long An bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo C, Th là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc cần ma tuý để sử dụng nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Bị cáo Th đã liên hệ mua 500.000đồng, loại ma tuý đá, thuê phòng số 06, nhà nghỉ Mỹ Lệ cùng với bị cáo C để sử dụng ma tuý. Để sử dụng ma tuý, bị cáo C sử bộ dụng cụ gồm: phễu thủy tinh, chai nhựa, ống hút chế tạo thành nỏ sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo C rủ ông T2 cùng sử dụng ma tuý. Tại Kết luận giám định số 5847/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu cần giám định 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy dạng đá, trên phễu thủy tinh và trong chai nhựa có chứa dung dịch màu trắng được niêm phong, gửi giám định có chứa chất ma túy Methamphetamine. Thể tích 200ml. Khối lượng Methamphetamine có trong 200ml dung dịch màu trắng 1,292mg. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện, chất

hướng thần của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, là mầm mống của các loại tội phạm khác. Như vậy, hành vi này của các bị cáo C, Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo C, Th tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo là lao động chính, phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, là mầm mống của các loại tội phạm khác. Do đó, hành vi của các bị cáo C, Th cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

[7.1]. Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy, gồm:

- Mẫu còn lại sau giám định là ma túy; mẫu vật là vỏ chai nhựa và phễu thủy tinh còn lại sau giám định được niêm phong (ký hiệu 5847/C09B có cách chữ ký ghi tên Bùi Thúy H, Võ Thanh T).

- 01 bật lửa đã qua sử dụng;

[7.2]. Các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu, gồm:

- 01 xe mô tô biển số 62N1-872.50 thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Đ1.

- Số tiền 10.000.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 màu xanh của bị cáo Lê Thị Hồng Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7 màu xanh của bị cáo Phạm Tuấn C;

[7.3]. Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, gồm:

01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu vàng của bị cáo Lê Thị Hồng Th.

[8]. Đối với hành vi của các đối tượng liên quan:

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo Th. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Gia Ph và Nguyễn Thị Bích Th khai ngày 21/9/2024 có qua phòng của Phạm Tuấn C và Lê Thị Hồng Th sử dụng trái phép chất ma túy nhưng C và Th không thừa nhận, hiện tại Ph và Th bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/9/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hồng Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/9/2024.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (là ngày 25/4/2025) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

- Mẫu còn lại sau giám định là ma túy; mẫu vật là vỏ chai nhựa và phễu thủy tinh còn lại sau giám định được niêm phong (ký hiệu 5847/C09B có cách chữ ký ghi tên Bùi Thúy H, Võ Thanh T).

- 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước gồm:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu vàng.

2.3. Trả lại cho chủ sở hữu tài sản, gồm:

- Trả cho ông Phạm Văn Đ1 01 (một) xe mô tô biển số 62N1-872.50.

- Trả cho bị cáo Lê Thị Hồng Th số tiền 10.000.000đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6, màu xanh.

- Trả cho bị cáo Phạm Tuấn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7, màu xanh.

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Long An;
- Phân trại tạm giam khu vực Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Đông